

Số: *132* /KH-UBND

Tân Yên, ngày *11* tháng *9* năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện Tân Yên.**

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030; Thực hiện Công văn số 1636/SXD-PTĐT&HTKT ngày 16/8/2017 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 2017-2020);

Căn cứ tình hình thực tế, UBND huyện Tân Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện Tân Yên như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục đích**

Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong “Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bắc Giang đến năm 2030” giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020 trên địa bàn huyện Tân Yên.

Hoàn thiện địa giới hành chính các thị trấn, bắt kịp mục tiêu về tỷ lệ đô thị hóa của tỉnh đến năm 2020; xây dựng đô thị theo hướng đồng bộ, hiện đại, đảm nhiệm tốt chức năng trung tâm, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nhằm thực hiện tốt nhất công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc và cảnh quan đô thị theo quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc thị trấn đã được phê duyệt. Kiểm soát việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, chỉnh trang đô thị phù hợp với đồ án quy hoạch đã được phê duyệt.

##### **2. Yêu cầu**

Tập trung chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm, bám sát nội dung cơ bản của Chương trình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; xây dựng cơ chế chính sách huy động nguồn lực; đưa ra phân kỳ, lộ trình cụ thể cho từng nhiệm vụ để thực hiện có hiệu quả.

Phát triển đô thị phải coi trọng mối liên kết giữa đô thị và nông thôn, nâng cao chất lượng đô thị, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

Phát triển đô thị ổn định bền vững trên cơ sở sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, đất đai và bảo vệ môi trường. Xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật theo tiêu chuẩn đô thị của từng giai đoạn.

Tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước trong quản lý đô thị và kiểm soát sự phát triển đô thị; huy động các nguồn lực vào mục đích cải tạo, chỉnh trang, xây dựng đô thị, đảm bảo cho các đô thị phát triển theo quy hoạch đã được duyệt.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn huyện theo hướng hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; có chất lượng môi trường sống tốt, đảm bảo sáng – xanh – sạch – đẹp, hài hòa với thiên nhiên. Sắp xếp, bố trí và gia tăng dân số đô thị hợp lý; mỗi khu vực dân cư đô thị đều có kinh tế phát triển, đời sống văn hóa tiên tiến, đảm bảo an ninh trật tự và bảo vệ môi trường.

Đến năm 2020, tỷ lệ dân số đô thị đạt khoảng 22%; thực hiện điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính thị trấn Cao Thượng, sáp nhập xã Nhã Nam và thị trấn Nhã Nam thành thị trấn Nhã Nam; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam theo tiêu chuẩn đô thị loại V; tạo cơ sở ban đầu cho việc hình thành thị trấn Bì theo quy hoạch được duyệt. Lập quy hoạch chung xây dựng thị trấn Việt Lập.

### **2. Mục tiêu cụ thể (giai đoạn 2017-2020)**

Phấn đấu đến năm 2020, tỷ lệ dân số đô thị đạt 22% so với dân số toàn huyện. Trong đó, tỷ lệ gia tăng dân số ở 2 thị trấn do mở rộng, sáp nhập địa giới hành chính, cùng với gia tăng theo tự nhiên và tăng cơ học (thị trấn Cao Thượng 15.000 người, thị trấn Nhã Nam 9.000 người – số liệu theo quy hoạch thị trấn đã được duyệt).

Đối với thị trấn Cao Thượng: Mở rộng địa giới hành chính thị trấn Cao Thượng theo quy mô Đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn, theo đó diện tích thị trấn tăng từ 248,89ha lên 824ha. Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong thị trấn đồng bộ đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

Đối với thị trấn Nhã Nam: Lập Đề án sáp nhập địa giới hành chính xã Nhã Nam và thị trấn Nhã Nam, nâng diện tích đô thị từ 127,6ha lên 558,06ha. Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của thị trấn đồng bộ đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

Đối với thị trấn Bì: thực hiện lập Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị, đưa mốc giới quy hoạch ra ngoài thực địa; đầu tư giai đoạn đầu cho việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch chung thị trấn Bì đã được phê duyệt.

Năm 2019, lập quy hoạch chung xây dựng thị trấn Việt Lập theo Chương trình phát triển đô thị của tỉnh.

### **III. KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ**

#### **1. Giới thiệu tổng quan về đô thị**

Huyện Tân Yên có diện tích tự nhiên là 2.0763,36ha; toàn huyện có 22 xã và 02 thị trấn

Quy hoạch chung thị trấn Cao Thượng được UBND tỉnh Hà Bắc (cũ) phê duyệt lần đầu tại Quyết định số 49/UB ngày 15/5/1996 với diện tích 248,89ha. Đến năm 2010, huyện tiến hành lập, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Cao Thượng đến năm 2030 và được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 21/6/2011 với diện tích là 824ha. Thị trấn Cao Thượng với tính chất là trung tâm chính trị, văn hóa, kinh tế, xã hội của huyện Tân Yên; là đầu mối giao thông quan trọng gắn huyện Tân Yên với vùng phụ cận.

Quy hoạch chung thị trấn Nhã Nam được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt lần đầu tại Quyết định số 145/2002/QĐ-UB ngày 23/8/2002 với diện tích 127,16ha. Đến năm 2012, huyện tiến hành lập, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Nhã Nam đến năm 2030 và được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 với diện tích là 558,06ha. Thị trấn Nhã Nam với tính chất là trung tâm kinh tế tổng hợp và đầu mối giao thông của tiểu vùng phía Bắc, huyện Tân Yên và tiểu vùng phía Nam huyện Yên Thế; một trong những trung tâm dịch vụ du lịch lịch sử văn hóa tâm linh, du lịch lễ hội khởi nghĩa nông dân Yên Thế của tỉnh Bắc Giang.

Dân số đô thị hiện tại khoảng 9.597 người (trong đó thị trấn Cao Thượng: 6.197 người, thị trấn Nhã Nam: 3.400 người), chiếm 5,67% so với dân số toàn huyện. Số dân ở đô thị chiếm tỷ lệ thấp, tốc độ tăng dân số đô thị còn chậm, chủ yếu tăng dân số tự nhiên, tăng cơ học còn hạn chế.

#### **2. Hiện trạng quản lý và phát triển đô thị**

Hiện tại trên địa bàn huyện Tân Yên đã hoàn thành lập quy hoạch chung xây dựng 03 đô thị loại V, gồm: điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Cao Thượng; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Nhã Nam; lập quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bì. Cả ba Đồ án quy hoạch đều đã được UBND tỉnh phê duyệt, hiện đang từng bước đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy hoạch. Số lượng Đồ án quy hoạch chi tiết còn ít, mới có 02 đồ án quy hoạch chi tiết tại thị trấn Cao Thượng gồm: Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu đô thị An Huy, thị trấn Cao Thượng do Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 09/02/2012 với quy mô 55ha; Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu đô thị - dịch vụ Đồng Cửa đầu, thị trấn Cao Thượng được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 8/9/2015 với quy mô 7ha. Thị trấn Nhã Nam và thị trấn Bì chưa lập quy hoạch chi tiết.

Việc đưa mốc giới quy hoạch ra ngoài thực địa đã được triển khai thực hiện và hoàn thành đối với 03 thị trấn (thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam hoàn thành năm 2013, thị trấn Bì hoàn thành năm 2017).

Thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam đã hoàn thành công tác lập quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc: thị trấn Bỉ chưa thực hiện.

### **3. Đánh giá chung về thực trạng phát triển đô thị của huyện**

Nhìn chung, tốc độ đô thị hóa trên địa bàn huyện diễn ra chậm và tự phát. Tuy đã có sự cố gắng đầu tư nhưng hiện tại hệ thống đô thị của huyện còn hạn chế như sau:

- Trong khu vực đô thị, diện tích đất nông, lâm nghiệp, đất chưa sử dụng còn nhiều (*trong đó: thị trấn Cao Thượng đất nông lâm nghiệp chiếm 57%; đất chưa sử dụng chiếm 12% tổng quỹ đất đô thị; thị trấn Nhã Nam đất nông lâm nghiệp chiếm 64% tổng quỹ đất đô thị*) và sản xuất nông, lâm nghiệp vẫn chiếm phần quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của các đô thị.

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật (*giao thông, cấp thoát nước, cấp điện...*) còn chắp vá, thiếu đồng bộ, chưa đảm bảo quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật; kiến trúc không gian; dân cư nhiều khu vực xây dựng chưa đúng quy định làm ảnh hưởng chung đến cảnh quan đô thị. Trong đó:

+ Mật độ giao thông đô thị thấp, chất lượng chưa đảm bảo, bề mặt nhiều tuyến giao thông nội thị còn hẹp. Tỷ lệ đất giao thông/tổng diện tích xây dựng là 7 -12%.

+ Hệ thống thoát nước mưa, nước thải tại các đô thị còn thiếu và chủ yếu tập trung khu vực trung tâm, các tuyến đường chính.

+ Hệ thống cấp nước sinh hoạt: 02/02 đô thị đã có nước sạch nhưng tỷ lệ được cấp chỉ đáp ứng cho khoảng 50% dân số tại các thị trấn.

+ Các cơ sở thương mại - dịch vụ, các công trình văn hoá, công viên văn hóa, phúc lợi công cộng mới bước đầu được đầu tư xây dựng. Tỷ lệ công viên cây xanh trong đô thị chiếm tỷ lệ thấp.

+ Vẫn còn tồn tại một số các cơ sở sản xuất kinh doanh có khả năng gây ô nhiễm môi trường sống trong các khu dân cư. Thu gom, xử lý chất thải rắn còn nhiều bất cập.

- Việc quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch được duyệt có lúc còn chưa sâu sát; các dự án khu đô thị đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết, tiến độ thực hiện còn chậm.

#### ***Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:***

- Do nguồn lực kinh tế của huyện còn khó khăn, tiềm năng phát triển hạn chế.

- Công tác kêu gọi nhà đầu tư cũng như huy động vốn để thực hiện các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu (xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải công nghiệp...) gặp nhiều khó khăn.

- Công tác mở rộng, sáp nhập địa giới hành chính theo điều chỉnh quy hoạch chung được phê duyệt phục vụ việc phát triển đồng bộ thị trấn còn lúng túng.

- Đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý và phát triển đô thị còn thiếu, trình độ chuyên môn chưa sâu.

#### **IV. NỘI DUNG**

##### **1. Về phát triển đô thị**

###### ***1.1 Đối với thị trấn Cao Thượng***

Năm 2018, xây dựng Đề án thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị trấn Cao Thượng theo quy hoạch đã được phê duyệt.

Đôn đốc, giám sát chủ đầu tư thực hiện các hạng mục của dự án Khu đô thị mới An Huy; đến năm 2020 cơ bản hoàn thành hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án.

- Triển khai thực hiện các công trình đầu mối và các dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, gồm:

+ Tuyến đường tránh TL295 qua đô thị; đường vành đai nam thị trấn Cao Thượng; đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến giao thông dọc theo Kênh 5.

+ Xây dựng nhà máy cấp nước sạch thị trấn Cao Thượng.

+ Kêu gọi đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải Cụm CN Đồng Đình.

+ Xây dựng Quảng trường Lương Văn Năm tạo không gian đô thị cho thị trấn.

+ Cải tạo, nâng cấp chợ Mộc đáp ứng nhu cầu phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện theo quy hoạch các khu vực phát triển đô thị:

+ Năm 2017, hoàn thiện các dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư – dịch vụ Đồng Cửa Đầu; khu đô thị mới cạnh trường Tiểu học thị trấn Cao Thượng.

+ Năm 2018, thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị hiện hữu, khu đô thị xen kẽ trong các khu đô thị hiện hữu: tập trung chỉnh trang các khu phố trung tâm bám dọc các tuyến đường Quốc lộ, tỉnh lộ.

+ Năm 2017- 2018, thực hiện quy hoạch chi tiết các khu vực phát triển đô thị về phía Bắc gồm: Khu đô thị mới khu Nguồn, khu đô thị mới khu Đình Giã.

###### ***1.2. Đối với thị trấn Nhã Nam***

Năm 2017, xây dựng Đề án thực hiện sáp nhập xã Nhã Nam và thị trấn Nhã Nam, điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thị trấn Nhã Nam theo quy hoạch được phê duyệt.

Năm 2018, lập quy hoạch chi tiết khu dân cư mới số 1 (đối diện trường THCS Nhã Nam); Hình thành một số khu dân cư mới bám dọc tuyến Quốc lộ 17; TL294 theo quy hoạch điều chỉnh mở rộng thị trấn đã được phê duyệt.

Năm 2019, thực hiện giai đoạn 1 dự án xây dựng khu trung tâm hành chính mới thị trấn Nhã Nam.

Giai đoạn 2018-2020: Cải tạo, nâng cấp, đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của thị trấn, gồm: Xây dựng mới trường Mầm non thị trấn (cạnh trường THPT Nhã Nam); đầu tư mở mới một số tuyến giao thông trong khu

vực đô thị theo quy hoạch; cải tạo hệ thống cấp nước sạch đợt 1 với công suất 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm; xây dựng hệ thống thoát nước thải cho khu vực thị trấn hiện hữu và một số khu dân cư mới; cải tạo, nâng cấp mở rộng chợ thị trấn Nhã Nam.

### **1.3. Đối với thị trấn Bỉ**

Năm 2017, hoàn thành lập Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị và đưa mốc giới ra ngoài thực địa đối với quy hoạch chung xây dựng thị trấn Bỉ đã được phê duyệt.

Giai đoạn 2018-2020: Từng bước thực hiện cải tạo, chỉnh trang khu dân cư hiện hữu; Kêu gọi nhà đầu tư, chuẩn bị các điều kiện ban đầu để thực hiện các dự án phục vụ hình thành thị trấn Bỉ gồm: Mở mới tuyến đường giao thông từ Cầu Vòng tới TL295 và hình thành khu dân cư mới bám dọc tuyến đường theo quy hoạch được duyệt; Xây dựng cụm dịch vụ phía Tây chợ Bỉ hiện nay; thực hiện dự án khu tái định cư dọc đường đôi Đông - Tây; xây dựng trục chính tuyến đường đôi hướng Đông – Tây; cải tạo nâng cấp tuyến đường Kênh Chính.

**1.4.** Năm 2019 - 2020, thực hiện lập quy hoạch chung xây dựng thị trấn Việt Lập, huyện Tân Yên theo tiêu chuẩn đô thị loại V.

## **2. Danh mục các công trình dự án trọng điểm giai đoạn 2017-2020**

### **2.1. Dự án khu đô thị, dân cư, khu nhà ở**

#### **a) Thị trấn Cao Thượng**

+ Năm 2017, hoàn thiện các dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư – dịch vụ Đồng Cửa Đầu; khu đô thị mới cạnh trường Tiểu học thị trấn Cao Thượng.

+ Năm 2017- 2018, thực hiện quy hoạch chi tiết các khu vực phát triển đô thị về phía Bắc gồm: Khu đô thị mới khu Nguồn, khu đô thị mới khu Đình Giã.

#### **b) Thị trấn Nhã Nam**

+ Năm 2018, lập quy hoạch chi tiết khu dân cư mới số 1 (đối diện trường THCS Nhã Nam);

+ Năm 2018-2019: Hình thành một số khu dân cư mới bám dọc tuyến Quốc lộ 17; TL294 theo quy hoạch điều chỉnh mở rộng thị trấn đã được phê duyệt.

#### **c) Thị trấn Bỉ**

+ Năm 2018: Hình thành khu dân cư mới bám dọc tuyến đường giao thông Cầu Vòng đi TL295.

### **2.2. Dự án hạ tầng kỹ thuật trong đô thị**

#### **a) Thị trấn Cao Thượng**

+ Năm 2018: đầu tư tuyến đường tránh TL295 qua đô thị; đường vành đai nam thị trấn Cao Thượng; đầu tư, cải tạo, nâng cấp tuyến giao thông dọc theo Kênh 5.

+ Năm 2018, kêu gọi đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước sạch thị trấn Cao Thượng; xây dựng nhà máy xử lý nước thải Cụm CN Đình Đình

b) Thị trấn Nhã Nam

+ Năm 2018-2019: Kêu gọi nhà đầu tư, đầu tư mở mới một số tuyến giao thông trong khu vực đô thị theo quy hoạch: cải tạo hệ thống cấp nước sạch đợt 1 với công suất 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm; xây dựng hệ thống thoát nước thải cho khu vực thị trấn hiện hữu và một số khu dân cư mới.

c) Thị trấn Bi:

+ Năm 2018-2019: Mở mới tuyến đường giao thông từ Cầu Vòng tới TL295; Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Kênh Chính.

### **2.3. Dự án hạ tầng xã hội**

a) Thị trấn Cao Thượng

+ Năm 2017: Xây dựng Quảng trường Lương Văn Năm tạo không gian đô thị cho thị trấn.

+ Năm 2018: Cải tạo, nâng cấp chợ Mọc đáp ứng nhu cầu phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn.

b) Thị trấn Nhã Nam

Năm 2019: Thực hiện giai đoạn 1 dự án xây dựng khu trung tâm hành chính mới thị trấn Nhã Nam. Xây dựng mới trường Mầm non thị trấn (cạnh trường THPT Nhã Nam).

## **V. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý và điều hành của chính quyền trong phát triển kết cấu hạ tầng đô thị.**

Chú trọng công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền và người dân trong việc phát triển và quản lý đô thị. Phối hợp tốt giữa các cấp, các ngành và đoàn thể nhân dân nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong phát triển kết cấu hạ tầng đô thị.

### **2. Ưu tiên công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch**

Các ngành triển khai thực hiện tốt công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch, tiếp tục rà soát lại các quy hoạch đã được phê duyệt; kịp thời điều chỉnh, bổ sung nội dung quy hoạch để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

### **3. Quan tâm thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, thu hút đầu tư**

Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của trung ương, của tỉnh áp dụng tại địa phương; các chính sách ưu đãi đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tham gia ý kiến thẩm định cấp giấy chứng nhận đầu tư, các thủ tục giao đất, cho thuê đất. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, chuẩn bị đất sạch cho thực hiện dự án,

### **4. Tập trung các nguồn lực và nguồn vốn đầu tư**

Huy động tối đa các nguồn lực, phát huy nguồn lực tại chỗ, đồng thời khai thác tốt các nguồn lực bên ngoài. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai thực hiện dự án để tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của trung ương, của tỉnh, vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác. Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút xã hội hóa trong các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, cấp, thoát nước, thu gom và xử lý rác thải... Ưu tiên lựa chọn các dự án trọng điểm, mang tính định hướng. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ quỹ đất, đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng đô thị, tăng thu ngân sách và phát triển đô thị.

### **5. Tăng cường công tác quản lý và giám sát đầu tư**

Nâng cao trách nhiệm, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tham mưu cho cấp ủy, chính quyền để thực hiện kiểm tra, giám sát và quản lý dự án đầu tư, phát triển đô thị có hiệu quả. Duy trì tính bền vững, đảm bảo kiến trúc cảnh quan và môi trường.

### **6. Nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị**

Nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ chuyên môn về công tác quản lý xây dựng và phát triển đô thị. Trang bị các kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý quy hoạch đô thị, quản lý và sử dụng đất đô thị, quản lý môi trường kiến trúc cảnh quan đô thị. Thực hiện tốt quy định về đầu tư xây dựng các khu đô thị mới trên địa bàn huyện.

## **VI. KHÁI TOÁN VÀ PHÂN KỲ NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ**

Tổng nhu cầu vốn giai đoạn 2017-2020: 2.294 tỷ đồng; trong đó:

- Vốn ngân sách Nhà nước: 737,3 tỷ đồng.
- Các nguồn vốn khác: 1.558 tỷ đồng.

Cụ thể:

### **1. Thị trấn Cao Thượng:**

- Giai đoạn 2016 - 2020: 1.386 tỷ đồng; trong đó:
- + Vốn ngân sách nhà nước: 408 tỷ đồng;
- + Các nguồn vốn khác: 978 tỷ đồng.

### **2. Thị trấn Nhã Nam:**

- Giai đoạn 2016 - 2020: 540 tỷ đồng; trong đó:
- + Vốn ngân sách nhà nước: 160 tỷ đồng;
- + Các nguồn vốn khác: 380 tỷ đồng.

### **3. Thị trấn Bì:**

- Giai đoạn 2016 - 2020: 368 tỷ đồng; trong đó:
- + Vốn ngân sách nhà nước: 168 tỷ đồng;
- + Các nguồn vốn khác: 200 tỷ đồng.

4. Lập quy hoạch chung xây dựng thị trấn Việt Lập: 1,3 tỷ đồng



## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện**

Chủ trì, phối hợp với các phòng ban liên quan tham mưu đề xuất với UBND huyện trong công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đô thị.

Là cơ quan đầu mối tổng hợp trình các danh mục dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các dự án lựa chọn Chủ đầu tư và tổ chức thẩm định quy hoạch chi tiết khu dân cư mới.

Phối hợp với phòng Nội vụ huyện, UBND thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam xây dựng Đề án điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính các thị trấn theo lộ trình kế hoạch.

Hướng dẫn UBND thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam từng bước thực hiện các nhiệm vụ, nội dung liên quan đến việc hoàn thiện các tiêu chí theo tiêu chuẩn đô thị loại V.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị, UBND thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam, xã Ngọc Thiện thực hiện công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng phát triển đô thị.

Củng cố, phát triển hoạt động xác tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp, góp phần đẩy mạnh việc kích cầu đầu tư của doanh nghiệp vào địa bàn.

Có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, đảm bảo tiến độ thực hiện chương trình phát triển đô thị toàn huyện, định kỳ tháng 12 hàng năm tổng hợp báo cáo Huyện ủy, UBND huyện về tình hình kết quả thực hiện kế hoạch.

### **2. Phòng Nội vụ huyện**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Đề án thành lập, điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính của thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam theo quy hoạch chung xây dựng đã được phê duyệt.

Tham mưu giúp UBND huyện kiện toàn bộ máy thực hiện công tác quản lý đô thị theo quy định.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

Tham mưu giúp UBND huyện xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm, 5 năm để phát triển đô thị; nghiên cứu chính sách tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển đô thị.

Củng cố, phát triển mô hình kinh tế tập thể tạo động lực trong việc giao thương trao đổi kinh nghiệm, sản phẩm hàng hóa.

Phối hợp với các ban ngành và UBND thị trấn cân đối các nguồn vốn đảm bảo để triển khai thực hiện các danh mục được phê duyệt.

Kiểm tra, hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc sử dụng nguồn vốn, thanh quyết toán các nguồn vốn đầu tư đúng mục đích, yêu cầu, kế hoạch.

#### **4. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện**

Phối hợp với các ngành của huyện xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm đảm bảo cho quy hoạch xây dựng, phát triển bền vững. Điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với định hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tế của địa phương.

Chủ trì, phối hợp với các ngành thực hiện lập, thẩm định phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Hướng dẫn thị trấn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường để phát triển đô thị hiệu quả, bền vững.

#### **5. Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện**

Thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển quỹ đất đô thị theo quy hoạch được duyệt. Chủ trì, phối hợp với phòng ban chuyên môn lập quy hoạch chi tiết các khu dân cư mới, các cụm CN - DV thuộc thị trấn.

Thực hiện nghiêm túc, đảm bảo chất lượng các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị được giao làm chủ đầu tư.

#### **6. Đội quản lý trật tự giao thông – xây dựng và môi trường huyện**

Trực tiếp giúp UBND huyện quản lý trật tự xây dựng căn cứ vào nội dung được quy định trong giấy phép xây dựng đã được cấp và các quy định của pháp luật có liên quan. Kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng. Phối hợp tốt với UBND thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam duy trì, đảm bảo trật tự hành lang giao thông đường bộ; không để xảy ra tình trạng tái lấn chiếm vỉa hè gây mất mỹ quan đô thị.

Tổ chức kiểm tra các công trình, nhà ở riêng lẻ nằm dọc theo các trục đường tỉnh, quốc lộ thuộc địa bàn huyện, công trình và nhà ở riêng lẻ tại các thị trấn. Đối với trường hợp vượt quá thẩm quyền xử lý, thiết lập hồ sơ kiến nghị cấp trên xử lý theo thẩm quyền.

Tập trung giám sát công trình xây dựng có vi phạm; trường hợp vi phạm vẫn tiếp diễn sau khi đã bị xử lý phải có văn bản chỉ đạo, đôn đốc Chủ tịch UBND thị trấn và đơn vị chức năng liên quan tập trung giải quyết.

Phối hợp với các cơ quan liên quan và chỉ đạo UBND thị trấn kiểm tra trật tự xây dựng trên địa bàn, tổ chức thực hiện các quyết định của Sở Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng.

#### **7. UBND thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam, xã Ngọc Thiện, xã Việt Lập**

Thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng theo quy hoạch; tham gia giám sát, quản lý chất lượng công trình trong các dự án.

Phối hợp với các phòng ban chuyên môn của huyện trong việc xây dựng Đề án, điều chỉnh, sáp nhập địa giới hành chính thị trấn.

Triển khai thực hiện tốt nội dung, chương trình kế hoạch phát triển đô thị; tập trung cải tạo, chỉnh trang, tạo bộ mặt mới cho khu vực đô thị hiện hữu. Có kế hoạch xây dựng các tuyến đường "xanh, sạch, đẹp", khu phố "văn minh đô thị". Tập trung hoàn thiện các tiêu chí theo tiêu chuẩn của đô thị loại V.

**8. Các phòng ban chuyên môn của huyện** căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn thực hiện kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn huyện.

**9. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể nhân dân:** Tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, các thành phần kinh tế trên địa bàn huyện nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của phát triển và quản lý đô thị.

Phát huy vai trò giám sát cộng đồng đối với các dự án nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đầu tư.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn huyện Tân Yên. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- Lưu: VT, KTHT.

**Bản điện tử:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các xã, thị trấn, đơn vị có liên quan;
- LĐVP, CVKT.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Lai